

Số: 01/2023/QĐST- KDTM

TP Thanh Hóa, ngày 16 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08/11/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2023/TLST- KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH T1

Địa chỉ: thửa đất số 726, tờ bản đồ 28, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Phượng L - Chức vụ: Chủ tịch Công ty K Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông LI LIU PING, Sinh ngày: 02/06/1998

Chức vụ : Phó giám đốc quản lý công nợ

Người phiên dịch: Chị Phạm Thị T, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH X

Địa chỉ: Lô E khu đô thị V, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị L1, Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: NLK05.09 M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH T1 rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc 30.000.000 đồng và tiền lãi 45.091.951 đồng. Tổng là 75.091.951 đồng.

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 08/11/2023 Công ty TNHH X còn nợ Công ty TNHH T1 số tiền 489.054.000 đồng.

- Về phương thức thanh toán: Công ty TNHH X có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 489.054.000 đồng cho Công ty TNHH T1 theo các đợt như sau:

Đợt 1: ngày 20/11/2023 thanh toán 50.000.000đ

Đợt 2: ngày 28/12/2023 thanh toán 73.000.000đ

Đợt 3: ngày 28/01/2024 thanh toán 73.000.000đ

Đợt 4: ngày 28/02/2024 thanh toán 73.000.000đ

Đợt 5: ngày 28/3/2024 thanh toán 73.000.000đ

Đợt 6: ngày 28/4/2024 thanh toán 73.000.000đ

Đợt 7: ngày 28/5/2024 thanh toán 74.054.000đ

Trường hợp Công ty TNHH X vi phạm bất kỳ lần thanh toán nào theo cam kết như trên thì Công ty TNHH T1 có quyền yêu cầu Công ty TNHH X phải thi hành toàn bộ số tiền nợ và phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Công ty TNHH X phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định 11.681.000 đồng (làm tròn số).

Công ty TNHH T1 không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.282.000 đồng theo biên lai thu số AA/2022/0002820 ngày 20/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN